|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BCH ĐOÀN TỈNH SÓC TRĂNG**  \*\*\* |  | **ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**  *Sóc Trăng, ngày 08 tháng 3 năm 2022* |

**TIÊU CHÍ THI ĐUA**

**CÔNG TÁC ĐOÀN VÀ PHONG TRÀO THANH THIẾU NHI NĂM 2022**

**KHỐI: ĐOÀN CÁC CƠ QUAN VÀ DOANH NGHIỆP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 13-QĐ/TĐTN-VP, ngày 08/3/2022 của BTV Tỉnh đoàn)*

**---**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung đánh giá** | | | **Điều kiện chấm điểm** | | **Điểm** | | **Yêu cầu minh chứng nêu trong Báo cáo kết quả thực hiện Tiêu chí thi đua** | | **Yêu cầu minh chứng qua**  **Email tieuchithiduast@gmail.com** | | **Bộ phận phụ trách** |
| **Tiêu chí 1: Công tác tuyên truyền giáo dục (65 điểm)** | | | | | | | | | | | | |
| 1 | **1. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (14 điểm)** | Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền 02 chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022 dành cho cán bộ đoàn và đoàn viên, thanh niên. | - Có tổ chức: 4 điểm.  - Không đảm bảo các điều kiện trên: 0 điểm.  Tỉnh đoàn kiểm tra xác suất và chủ động chấm điểm. | | 4 | | Báo cáo kết quả tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong đó nêu rõ số lượng đơn vị triển khai, số lượng cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh niên thực hiện, những cách làm cụ thể của đơn vị. | | Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TG | |
| 2 | Chỉ đạo điểm tổ chức cho đoàn viên, thanh niên định kỳ sinh hoạt, thảo luận về các cuốn sách viết về Bác Hồ hằng tháng theo Kế hoạch số 407-KH/TWĐTN-BTG ngày 30/7/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn. | - Có tổ chức: 2 điểm.  - Không đảm bảo các điều kiện trên: 0 điểm. | | 2 | | 1. Nêu được tên đơn vị được Đoàn các Cơ quan và Doanh nghiệp chỉ đạo điểm.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TG | |
| 3 | Tổ chức sơ, tổng kết và gắn tuyên dương khen thưởng các tâp thể, cá nhân, mô hình tiêu biểu trong thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW. | - Có tổ chức: 2 điểm.  - Không đảm bảo các điều kiện trên: 0 điểm. | | 2 | | 1. Báo cáo kết quả  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành). | | Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TG | |
| 4 | Có 01 mô hình mới trong trong thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW (mô hình phải được nhân rộng đồng loạt trong toàn đơn vị). | - Có mô hình: 2 điểm.  - Không đảm bảo các điều kiện trên: 0 điểm. | | 2 | | Báo cáo kết quả mô hình (nêu cụ thể tên mô hình, cách triển khai, kết quả, số đơn vị…/tổng số đơn vị triển khai thực hiện mô hình). | | Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TG | |
| 5 | Cộng tác ít nhất 40 bài viết trên Website Tỉnh đoàn, trong đó có 05 bài viết về tấm gương thanh niên học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. | - Đủ 40 bài: 4 điểm.  - Từ 20 - dưới 40 bài: 2 điểm.  - Dưới 20 bài: 0 điểm.  Tỉnh đoàn kiểm tra và chủ động chấm điểm. | | 4 | | Nêu kết quả số bài đăng. | |  | | TG | |
| 6 | **2. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng (18 điểm)** | Tổ chức ít nhất 01 hoạt động chào mừng Đại hội Đoàn cùng cấp và cấp tỉnh. | - Có tổ chức: 3 điểm.  - Không đảm bảo các điều kiện trên: 0 điểm. | | 3 | | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TG | |
| 7 | 100% cán bộ Đoàn, đoàn viên được học tập, quán triệt về các nghị quyết, chủ trương của Đảng; nghị quyết, kết luận, chương trình của Đoàn. | - Đạt điều kiện: 3 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm.  Tỉnh đoàn kiểm tra xác suất và chủ động chấm điểm. | | 3 | | 1. Nêu tóm tắt kết quả, nêu tên các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, chương trình… số lượng cán bộ đoàn, đoàn viên được học tập, quán triệt, phương thức tổ chức (trong đó tiếp tục tổ chức học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đoàn cấp cơ sở, Đoàn các Cơ quan và Doanh nghiệp).  2. Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành. | | - Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức).  - Số lượng cán bộ đoàn được học tập/tổng số cán bộ đoàn.  - Số lượng đoàn viên được học tập/tổng số đoàn viên. | | TG | |
| 8 | 80% thanh niên được tuyên truyền về các nghị quyết, chủ trương của Đảng; nghị quyết, kết luận, chương trình của Đoàn. | - Đạt điều kiện: 3 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm.  Tỉnh đoàn kiểm tra xác suất và chủ động chấm điểm. | | 3 | | - Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức).  - Số lượng thanh niên được tuyên truyền/tổng số thanh niên. | | TG | |
| 9 | 100% đoàn viên kết nạp mới được học lý luận chính trị dành cho đoàn viên. | - Đạt điều kiện: 2 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm.  Tỉnh đoàn kiểm tra xác suất và chủ động chấm điểm. | | 2 | | 1. Nêu tóm tắt kết quả.  2. Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành. | | - Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức).  - Số lượng đoàn viên được học tập/tổng số đoàn viên. | | TG | |
| 10 | Có báo cáo hàng quý tình hình tư tưởng, dư luận thanh niên gửi trước ngày 20 tháng cuối cùng của Quý và báo cáo tình hình thanh niên đột xuất khi có vấn đề phát sinh. | - Có đủ 4 Báo cáo quý: 2 điểm.  - Có 3 Báo cáo quý: 1 điểm.  - Không đáp ứng các điều kiện trên: 0 điểm. | | 2 | | Nêu rõ (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản đã ban hành. | | Tỉnh đoàn chủ động chấm điểm trên cơ sở tổng hợp báo cáo của Đoàn các Cơ quan và Doanh nghiệp (Đối với báo cáo quý IV, gửi trước ngày 12/11/2022). | | TG | |
| 11 | Duy trì hoạt động CLB Lý luận trẻ của đơn vị; chỉ đạo Đoàn các trường Cao đẳng trực thuộc thành lập CLB Lý luận trẻ tại đơn vị. | - Đạt điều kiện theo yêu cầu: 3 điểm.  - Không đáp ứng các điều kiện trên: 0 điểm. | | 3 | | - Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành.  - Danh sách CLB lý luận trẻ, số lượng, tên và điện thoại liên lạc của chủ nhiệm CLB. | | Mỗi CLB có ít nhất 01 đường link tin, bài phản ảnh về việc thành lập hoặc hoạt động của CLB (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TG | |
| 12 | 100% Đoàn các trường cao đẳng trực thuộc có giáo viên, giảng viên trẻ dạy lý luận chính trị của đơn vị tham gia thi Hội thi “Giáo viên, giảng viên trẻ giỏi các môn Lý luận chính trị năm 2022”. | - Đạt 100%: 2 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 1 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | | 2 | | 1. Có VB chỉ đạo triển khai.  2. Có danh sách số lượng GVGV của từng trường tham gia Hội thi gửi kèm theo. | | - Văn bản gửi kèm theo (Ngoài ra sẽ theo dõi, chấm điểm qua hệ thống riêng của Hội thi). | | Ban TTNTH | |
| 13 | **3. Công tác giáo dục truyền thống (10 điểm)** | Tổ chức ít nhất 05 hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn 2022 theo Kế hoạch của Tỉnh đoàn hoặc của địa phương. | Mỗi hoạt động: 01 điểm. | | 5 | | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TG | |
| 14 | Tổ chức ít nhất 01 hoạt động vào dịp kỷ niệm Ngày Thương binh liệt sỹ 27/7/2022. | - Đạt điều kiện: 2 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | | 2 | | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TG | |
| 15 | Tăng cường truy cập, tương tác và tìm hiểu các địa danh lịch sử tại địa chỉ bandoso.doanthanhnien.vn |  | | 3 | | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | - Hình ảnh chụp hoặc đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động.  - Yêu cầu đăng tải minh chứng: đăng tải minh chứng hằng quý. | | Ban ĐKTHTN | |
| 16 | **4.** **Công tác giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa (11 điểm)** | Tổ chức ít nhất 01 hoạt động tuyên truyền, định hướng 4 tiêu chí giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới đã được đơn vị lựa chọn. | - Đạt điều kiện: 4 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | | 4 | | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | - Tên 4 tiêu chí được đơn vị lựa chọn và tổ chức ít nhất 01 hoạt động tuyên truyền, định hướng.  - Báo cáo kết quả, phương thức tuyên truyền, định hướng.  - Đường link tin, bài hoạt động tuyên truyền, định hướng (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TG | |
| 17 | Tổ chức ít nhất 01 hoạt động tạo trào lưu, xu hướng tích cực trên không gian mạng nhằm thu hút đoàn viên thanh niên hưởng ứng, làm theo. | - Có tổ chức: 3 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | | 3 | | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TG | |
| 18 | Chỉ đạo Đoàn trường THPT DTNT Huỳnh Cương tổ chức diễn đàn “Xây dựng tình bạn đẹp - nói không với bạo lực học đường”. | - Đạt 100% theo yêu cầu: 2 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 1 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | | 4 | | 1. Nêu số trường tổ chức diễn đàn/ tổng số trường của đơn vị.  2. Nêu kết quả của các hoạt động.  3. Danh sách các trường THPT, có kèm số điện thoại của Bí thư Đoàn trường.  4. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | - Văn bản gửi kèm theo.  - Gửi đường link hoặc hình ảnh. | | Ban TTNTH | |
| 19 | **5. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (12 điểm)** | Tổ chức ít nhất 01 hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy cho thanh thiếu nhi. | - Có tổ chức: 2 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | | 2 | | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TG | |
| 20 | Có hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật. | - Có tổ chức: 2 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | | 2 | | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TG | |
| 21 | Tổ chức tập huấn, cung cấp thông tin, kỹ năng cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên về Luật Thanh niên và Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 – 2030. | - Có tổ chức: 2 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | | 2 | | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TG | |
| 22 | Đoàn cấp huyện tham mưu để Chủ tịch UBND các cấp, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị đối thoại với thanh niên theo Luật Thanh niên 2020. | - Có tổ chức:3 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | | 3 | | 1. Nêu kết quả hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản tổ chức thực hiện đã ban hành. | | Đường link tin, bài hoặc hình ảnh chụp phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TCKT | |
| 23 | 100% cấp cơ sở tham mưu để Chủ tịch UBND các cấp, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị đối thoại với thanh niên theo Luật Thanh niên 2020. | - 100% cơ sở có tổ chức:3 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | | 3 | | 1. Nêu kết quả hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | Đoàn cấp huyện có thể đăng 01 Đường link tin, bài chung về nội dung kèm theo hình ảnh 100% đơn vị cấp cơ sở tổ chức, nêu rõ số lượng đơn vị tổ chức/tổng số đơn vị cấp cơ sở của đơn vị (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TCKT | |
| **Tiêu chí 2: Công tác xây dựng tổ chức Đoàn, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên; Đoàn tham gia xây dựng Đảng (76 điểm)** | | | | | | | | | | | | |
| 24 | **6. Công tác cán bộ Đoàn (10 điểm)** | 1. Đoàn cấp huyện tổ chức ít nhất 01 lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác Đoàn, Hội cho Bí thư Đoàn cấp cơ sở được bầu mới sau Đại hội nhiệm kỳ 2022 – 2027. | - Có tổ chức: 3 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | | 3 | | 1. Nêu kết quả hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản tổ chức thực hiện đã ban hành. | | Đường link tin, bài hoặc hình ảnh chụp phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TCKT | |
| 25 | 2. Đoàn cấp huyện tham mưu luân chuyển được cán bộ đoàn chuyên trách quá tuổi theo Quy chế cán bộ Đoàn. | - Thực hiện được điều kiện: 4 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | | 4 | | Báo cáo tự đánh giá nêu rõ số lượng cán bộ đoàn quá tuổi, số lượng cán bộ đoàn đã được luân chuyển, công tác tham mưu, triển khai thực hiện. | | Có báo cáo đánh giá nêu rõ số lượng cán bộ đoàn quá tuổi, số lượng cán bộ đoàn đã được luân chuyển, công tác tham mưu, triển khai thực hiện. | | TCKT | |
| 26 | 3. Đoàn cấp huyện thực hiện việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ đoàn nhiệm kỳ 2017 - 2022 và quy hoạch cán bộ đoàn nhiệm kỳ 2022 - 2027. | - Thực hiện được điều kiện: 3 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | | 3 | | Báo cáo tự đánh giá nêu rõ tên, số, ngày ban hành, trích yếu văn bản triển khai việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ; kết quả của việc rà soát, quy hoạch. | | Các văn bản quy hoạch cán bộ Đoàn cấp tỉnh, huyện (có xác nhận của cấp ủy). | | TCKT | |
| 27 | **7. Công tác đoàn viên (19 điểm)** | Phát triển đoàn viên theo số lượng chỉ tiêu phân bổ. | - Đoàn số đảm bảo tăng 3% so với tổng số đoàn viên năm 2021.  - 100% đoàn viên mới có sổ đoàn viên và được cấp thẻ đoàn.  \* Tỷ lệ phát triển đoàn viên theo số lượng chỉ tiêu phân bổ:  - Đạt 100%: 3 điểm  - Đạt từ 90 đến dưới 100%: 2 điểm  - Dưới 90%: 0 điểm  \* Tỷ lệ đoàn viên có sổ đoàn viên, được cấp thẻ đoàn viên, thẻ Nghị quyết do Trung ương Đoàn ban hành  - Đạt 100%: 3 điểm  - Không đạt 100%: 0 điểm | | 6 | | - Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành.  - Báo cáo tóm tắt công tác phát triển đoàn viên. Nêu rõ số đoàn viên có sổ đoàn viên, Thẻ đoàn viên, Thẻ Nghị quyết/tổng số đoàn viên mới kết nạp *(đối chiếu số lượng thẻ đoàn phát hành tại Ban TCKT Tỉnh đoàn).* | | - Có danh sách đoàn viên mới phát triển trong năm 2022 *(gửi kèm qua mail xaydungdoansoctrang@gmail.com).*  - Đường link bài viết thể hiện công tác tổ chức lớp cảm tình Đoàn; Lễ kết nạp đoàn viên. | | TCKT | |
| 28 | 100% đoàn viên tham gia thực hiện chương trình Rèn luyện đoàn viên. | \* Tỷ lệ đoàn viên đăng ký thực hiện  - Đạt 100%: 3 điểm  - Không đạt 100%: 0 điểm  \* Tỷ lệ đoàn viên được công nhận:  - Đạt từ 90 đến 100%: 1 điểm,  - Đạt từ 80 đến dưới 90%: 0,5 điểm,  - Dưới 80%: 0 điểm. | | 4 | | - Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành.  - Kết quả cụ thể triển khai nội dung đoàn viên tham gia thực hiện chương trình Rèn luyện đoàn viên, tỷ lệ % số đoàn viên tham gia/tổng số đoàn viên của đơn vị. (Đảm bảo 100%) | | - Văn bản triển khai.  - Báo cáo kết quả thực hiện  - Riêng Báo cáo kết quả đoàn viên đăng ký thực hiện chương trình Rèn luyện đoàn viên, tỷ lệ % số đoàn viên tham gia/tổng số đoàn viên của đơn vị, thời gian báo cáo về Ban trước 20/3/2022. | | TCKT | |
| 29 | Đoàn cấp huyện tổ chức “Ngày đoàn viên” kỷ niệm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. | - Có tổ chức: 3 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm | | 3 | | - Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành.  - Báo cáo tóm tắt kết quả tổ chức “Ngày đoàn viên”. | | - Có đường link đăng tin hoạt động thể hiện được nội dung, hình ảnh, thời gian và địa điểm.  - Thời gian báo cáo về Ban trước 26/3/2022 (riêng báo cáo nhanh hoạt động trước 16g ngày 20/3/2022).. | | TCKT | |
| 30 | Đoàn cấp huyện chỉ đạo đánh giá, xếp loại chất lượng đoàn viên đúng tiến độ. | - Đảm bảo tiến độ: 3 điểm  - Không đảm bảo tiến độ: 0 điểm | | 3 | | Báo cáo nêu rõ tên, số, ngày ban hành văn bản chỉ đạo và kết quả thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng đoàn viên năm 2022. | |  | | TCKT | |
| 31 | Đoàn cấp huyện chỉ đạo 100% tổ chức Đoàn trực thuộc thực hiện việc nhập dữ liệu phần mềm quản lý đoàn viên trên ứng dụng Thanh niên VN trước ngày 15/4/2022. | - 100% tổ chức Đoàn đơn vị nhập đầy đủ số liệu, chính xác:3 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | | 3 | | Báo cáo nêu rõ tỉ lệ % số tổ chức Đoàn trực thuộc thực hiện cập nhật dữ liệu phần mềm quản lý đoàn viên trên Ứng dụng Thanh niên Việt Nam/tổng số Đoàn trực thuộc; kết quả việc sử dụng phần mềm trong công tác quản lý đoàn viên. | | - Báo cáo tự đánh giá.  - Tỉnh đoàn sẽ đối chiếu số lượng, thời gian các đơn vị sử dụng phần mềm quản lý đoàn viên trên lịch sử sử dụng phần mềm.  - Thời gian báo cáo về Ban trước 15/6/2022.. | | TCKT | |
| 32 | **8. Công tác tổ chức cơ sở Đoàn (31 điểm)** | 100% Đoàn cơ sở đăng ký xây dựng và được công nhận Đoàn cơ sở “3 chủ động”. | - Có triển khai:  + 100% Đoàn cơ sở được công nhận: 3 điểm  + Không đạt 100%: 0 điểm | | 3 | | Báo cáo tự đánh giá nêu được cách thức triển khai, chỉ đạo cấp huyện xây dựng tổ chức Đoàn cơ sở “3 chủ động”. - Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | - Văn bản triển khai xây dựng mô hình Đoàn cơ sở “3 chủ động” của Đoàn cấp huyện.  - Danh sách Đoàn cơ sở được công nhận là Đoàn cơ sở “3 chủ động”/tổng số Đoàn cơ sở của từng huyện.  - Đoàn cấp huyện có thể đăng 01 Đường link tin, bài chung về nội dung kèm theo hình ảnh 100% đơn vị cấp cơ sở tổ chức, nêu rõ số lượng đơn vị tổ chức/tổng số đơn vị cấp cơ sở của đơn vị (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TCKT | |
| 33 | Thành lập mới tổ chức Đoàn, Hội trong doanh nghiệp ngoài nhà nước. | - Có thành lập mới: 4 điểm  - Không thành lập mới: 0 điểm | | 4 | | Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | Danh mục tên các tổ chức Đoàn, Hội được thành lập; số lượng đoàn viên, hội viên của từng đơn vị; quyết định thành lập của từng tổ chức Đoàn, Hội trong năm 2022. | | TCKT | |
| 34 | Đoàn cấp huyện có giải pháp mới nhằm phát triển và củng cố các tổ chức Đoàn, Hội trong doanh nghiệp ngoài nhà nước. | - Có giải pháp: 3 điểm  - Không có giải pháp: 0 điểm | | 3 | | Báo cáo tự đánh giá kết quả nêu rõ tên, cách thực hiện, hiệu quả của giải pháp mới nhằm phát triển và củng cố các tổ chức Đoàn, Hội trong doanh nghiệp ngoài nhà nước. | | - Báo cáo kết quả giải pháp mới nhằm phát triển và củng cố các tổ chức Đoàn, Hội trong doanh nghiệp ngoài nhà nước.  - Đường link bài viết, hình ảnhvề nhân rộng mô hình, các văn bản khác có liên quan. | | TCKT | |
| 35 | Đoàn cấp huyện thành lập chi đoàn khu chung cư; khu nhà trọ, nhà lưu trú công nhân. | - Có thành lập mới: 3 điểm  - Không thành lập mới: 0 điểm | | 3 | | Báo cáo tự đánh giá nêu rõ tên, số, ngày ban hành văn bản chỉ đạo và kết quả thực hiện. | | Danh sách các chi đoàn khu chung cư; khu nhà trọ, nhà lưu trú công nhân. | | TCKT | |
| 36 | Đoàn cấp huyện có mô hình hay, cách làm hiệu quả hoặc nhân rộng được mô hình hiệu quả trong sắp xếp mô hình tổ chức bộ máy các cấp bộ Đoàn. | - Có mô hình: 3 điểm  - Không có mô hình: 0 điểm | | 3 | | Báo cáo nêu được tên mô hình, tóm tắt nội dung, hiệu quả của mô hình, cách làm hay. | | - Báo cáo tự đánh giá.  - Link bài viết về mô hình. | | TCKT | |
| 37 | Đoàn cấp huyện báo cáo đầy đủ số liệu định kỳ 2 lần/năm (trước ngày 15/5 và 15/10 hằng năm) về công tác tổ chức xây dựng đoàn (8 biểu số liệu). | - Đảm bảo tiến độ, chính xác: 3 điểm  - Không đạt điều kiện: 0 điểm | | 3 | | Phụ lục số liệu chính xác và đảm bảo thời gian | | - Phụ lục số liệu  - Thời gian báo cáo về Ban: trước ngày 15/5 và 15/10 hằng năm | | TCKT | |
| 38 | Đoàn cấp huyện chỉ đạo tổ chức Đại hội điểm cấp cơ sởtheo đúng tiến độ, hoàn thành trước ngày 15/02/2022. | - Đảm bảo tiến độ tổ chức, báo cáo theo quy định: 3 điểm  - Không đạt điều kiện: 0 điểm | | 3 | | Báo cáo tóm tắt kết quả, có số liệu cụ thể về tình hình triển khai tổ chức Đại hội Đoàn điểm cấp cơ sở. | | - Báo cáo kết quả tổ chức đại hội điểm cấp cơ sở  - Thời gian báo cáo về Ban: trước ngày 15/6/2022 | | TCKT | |
| 39 | Đoàn cấp huyện chỉ đạo 100% đoàn cấp cơ sở tổ chức đại hội, gửi hồ sơ công nhận kết quả đại hội, góp ý văn kiện cấp trên đảm bảo yêu cầu, đúng tiến độ (hoàn thành trước 31/5/2022). | - Đảm bảo tiến độ thực hiện: 3 điểm  - Không đạt điều kiện: 0 điểm | | 3 | |  | | - Báo cáo tóm tắt kết quả, có số liệu cụ thể về tình hình triển khai tổ chức Đại hội Đoàn đoàn cấp cơ sở. Tỉ lệ % đoàn cấp cơ sở tổ chức Đại hội đúng tiến độ.  - Thời gian báo cáo về Ban: trước ngày 15/6/2022 | | TCKT | |
| 40 | Đoàn cấp huyện tổ chức đại hội, gửi hồ sơ công nhận kết quả đại hội, góp ý văn kiện cấp trên đảm bảo yêu cầu, đúng tiến độ (hoàn thành trước ngày 15/6/2022). | - Đảm bảo tiến độ thực hiện: 3 điểm  - Không đạt điều kiện: 0 điểm | | 3 | |  | | - Báo cáo tóm tắt kết quả, có số liệu cụ thể về tình hình triển khai tổ chức Đại hội Đoàn đoàn cấp huyện. Tỉ lệ % đoàn cấp huyện tổ chức Đại hội đúng tiến độ.  - Thời gian báo cáo về Ban: trước ngày 15/6/2022 | | TCKT | |
| 41 | Đoàn cấp huyện tổ chức ít nhất 1 hoạt động để đoàn viên thanh niên góp ý vào dự thảo văn kiện Đại hội Đoàn các cấp và văn kiện Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XII. | - Có tổ chức:3 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | | 3 | | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | Đường link tin, bài hoặc hình ảnh phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức, chia theo từng đơn vị Đoàn cấp huyện).  - Thời gian báo cáo về Ban: trước ngày 30/8/2022 | | TCKT | |
| 42 | **9. Công tác chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Đoàn (7 điểm)** | Triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát. Tổ chức kiểm tra, giám sát 6 tháng và cuối năm. | - Xây dựng Chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát năm 2022: 1 điểm.  - Thực hiện báo cáo 6 tháng đầu năm (0,5 điểm), báo cáo tổng kết năm (0,5 điểm) về công tác kiểm tra, giám sát  - Tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát: 2 điểm. | | 4 | | Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản ban hành. | | - Có đường link đăng tin hoạt động kiểm tra, giám sát thể hiện được nội dung, hình ảnh, thời gian và địa điểm  - File toàn văn các văn bản đã triển khai. | | TCKT | |
| 43 | Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức ít nhất 01 hoạt động giám sát và phản biện xã hội theo Hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội đúng quy trình và đảm bảo chất lượng. | - Có tổ chức: 3 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm | | 3 | | Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản ban hành. | | - Có đường link đăng tin hoạt động kiểm tra, giám sát thể hiện được nội dung, hình ảnh, thời gian và địa điểm.  - File toàn văn các văn bản đã triển khai. | | TCKT | |
| 44 | **10. Công tác Đoàn tham gia xây dựng Đảng (9 điểm)** | Hoàn thành chỉ tiêu giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho Đảng theo chỉ tiêu Tỉnh đoàn giao. | - Đạt 100%: 4 điểm  - Không đạt 100%: 0 điểm | | 4 | | Báo cáo tự đánh giá nêu được tóm tắt về kết quả đạt được, số lượng đoàn viên ưu tú được giới thiệu cho Đảng/tổng số chỉ tiêu được phân bổ năm 2022; tỉ lệ % đạt được. | |  | | TCKT | |
| 45 | Tỷ lệ kết nạp đảng viên từ đoàn viên ưu tú đạt từ 70% trở lên so với tổng số đảng viên mới được kết nạp trong toàn Đảng bộ địa phương, đơn vị | - Đạt từ 70%: 5 điểm.  - Đạt từ 60 đến dưới 70%: 3 điểm  - Đạt từ 50 đến dưới 60%: 1,5 điểm.  - Đạt dưới 50%: 0 điểm. | | 5 | | Tóm tắt kết quả, trong đó nêu được số liệu:  - Số lượng ĐVƯT giới thiệu/số lượng chỉ tiêu giới thiệu phân bổ (tỉ lệ %)  - Số lượng ĐVƯT kết nạp/số lượng ĐVƯT giới thiệu (tỉ lệ %)  - Số lượng đảng viên mới được kết nạp từ đoàn viên ưu tú/tổng số đảng viên kết nạp của toàn đảng bộ trong năm (tỉ lệ %) | | Danh sách có xác nhận của Ban Tổ chức cùng cấp, trong đó có nêu số liệu cụ thể | | TCKT | |
| **Tiêu chí 3: Tổ chức phong trào hành động cách mạng của thanh niên (79 điểm)** | | | | | | | | | | | | |
| 46 | **11. Phong trào thanh niên tình nguyện (56 điểm)** | Thành lập mới ít nhất 01 đội hình Trí thức trẻ phối hợp tổ chức ít nhất 02 hoạt động hỗ trợ chuyển giao khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp tại xã xây dựng nông thôn mới. | - Có thành lập và tổ chức 02 hoạt động: 4 điểm  - Có thành lập và tổ chức 01 hoạt động: 2 điểm  - Không thành lập, tổ chức: 0 điểm | | 4 | | - Kế hoạch.  - Các quyết định thành lập.  - Báo cáo kết quả hoạt động cụ thể (Chuyên đề) | | Có đường link đăng tin hoạt động thể hiện được nội dung, hình ảnh, thời gian và địa điểm. | | Ban TNNT,CN,VC&ĐT | |
| 47 | Có ít nhất 04 công trình thanh niên cấp huyện (tương đương). | Mỗi công trình 1 điểm. | | 4 | | Báo cáo kết quả triển khai công trình thanh niên cấp huyện. | | - Danh sách công trình thanh niên cấp huyện (*gồm các cột thông tin: Tên công trình, địa điểm thực hiện, thời gian triển khai, số lượng ĐVTN tham gia, quy mô công trình, giá trị làm lợi*) có xác nhận của cấp ủy.  - Quyết định công nhận của Ban Thường vụ cùng cấp (Số, ngày tháng, năm ban hành)  - Có đường link đăng tin hoạt động thể hiện được nội dung, hình ảnh, thời gian và địa điểm. | | Ban TNNT,CN,VC&ĐT | |
| 48 | Tổ chức Ngày Chủ nhật xanh vào các ngày 20/3, 29/5, 24/7, 18/9. | Mỗi công trình 1 điểm. | | 4 | | - Có Kế hoạch thực hiện.  - Báo cáo tóm tắt kết quả. | | Có đường link đăng tin hoạt động thể hiện được nội dung, hình ảnh, thời gian và địa điểm. | | Ban TNNT,CN,VC&ĐT | |
| 49 | 100% đoàn cơ sở có công trình thanh niên | - Đạt tỷ lệ 100%: 4 điểm  - Đạt tỷ lệ 80% đến dưới 100%: 3 điểm.  - Đạt tỷ lệ 50% đến dưới 80%: 1 điểm  - Dưới 50%: 0 điểm. | | 4 | | - Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | - Danh sách công trình thanh niên cấp cấp cơ sở (*gồm các cột thông tin: Tên công trình, địa điểm thực hiện, thời gian triển khai, số lượng ĐVTN tham gia, quy mô công trình, giá trị làm lợi*) Có xác nhận của cấp ủy.  - Quyết định công nhận của Ban Thường vụ Đoàn cùng cấp.  - Có đường link đăng tin hoạt động thể hiện được nội dung, hình ảnh, thời gian và địa điểm. | | Ban TNNT,CN,VC&ĐT | |
| 50 | Tổ chức trồng mới ít nhất 10.000 cây xanh. | - Đạt tỷ lệ 90 đến 100%: 5 điểm  - Đạt tỷ lệ 80 đến dưới 90%: 3 điểm.  - Đạt tỷ lệ 50 đến dưới 80%: 1 điểm.  - Đạt tỷ lệ dưới 50%: 0 điểm | | 5 | | Báo cáo kết quả hoạt động (có thể lồng vào báo cáo năm). | | - Bảng tổng hợp số liệu cây xanh được trồng mới kèm theo xác nhận của chính quyền địa phương về số lượng cây xanh được trồng mới (chỉ một bảng chung duy nhất của cấp huyện (tương đương) có xác nhận của cơ quan chức năng cấp huyện; không nhận bảng riêng lẻ của từng cơ sở).  - Có đường link đăng tin hoạt động thể hiện được nội dung, hình ảnh, thời gian và địa điểm. | | Ban TNNT,CN,VC&ĐT | |
| 51 | Tổ chức ít nhất 01 hoạt động hưởng ứng sự kiện, chủ điểm lớn về môi trường | - Có tổ chức: 2 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm | | 2 | | - Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành.  - Báo cáo kết quả hoạt động (có thể lồng vào báo cáo năm). | | Có đường link đăng tin hoạt động thể hiện được nội dung, hình ảnh, thời gian và địa điểm. | | Ban TNNT,CN,VC&ĐT | |
| 52 | Có ít nhất 1 đội hình tình nguyện Kỳ nghỉ hồng. | - Có tổ chức: 3 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm | | 3 | | - Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành.  - Kết quả thực hiện theo chủ đề chiến dịch tình nguyện hè 2018 (Bao nhiêu đội hình Kỳ nghỉ hồng, số lượng tham gia, địa bàn, nội dung, thời gian, kết quả hoạt động) | | Có đường link đăng tin hoạt động thể hiện được nội dung, hình ảnh, thời gian và địa điểm. | | Ban TNNT,CN,VC&ĐT | |
| 53 | Tổ chức ít nhất 02 hoạt động khuyến khích đoàn viên, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức sáng tạo trong công tác, phục vụ nhân dân gắn với phong trào 3 trách nhiệm; cuộc vận động cán bộ, công chức với văn hóa công vụ. VD: Hoạt động “Ngày thứ bảy tình nguyện giải quyết thủ tục hành chính cho nhân dân”... | - Tổ chức đạt từ 2 hoạt động trở lên: 4 điểm  - Tổ chức đạt 1 hoạt động: 2 điểm | | 4 | | - Kế hoạch triển khai thực hiện.  - Báo cáo kết quả thực hiện. | | Có đường link đăng tin hoạt động thể hiện được nội dung, hình ảnh, thời gian và địa điểm. | | Ban TNNT,CN,VC&ĐT | |
| 54 | Đoàn cấp huyện có tổ chức chương trình *“Tiếp sức mùa thi”* | - Có tổ chức: 2 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm | | 2 | | - Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành.  - Kết quả thực hiện (tổng số nguồn lực tổ chức chương trình, số lượng thí sinh, người nhà, học sinh được hỗ trợ) | | Có đường link đăng tin hoạt động thể hiện được nội dung, thời gian và địa điểm của hoạt động *(link tin, bài còn hoạt động)*. | | Ban TTNTH | |
| 55 | 100% Đoàn hoặc Hội Sinh viên trường Cao đẳng thành lập ít nhất 01 đội hình tình nguyện Mùa hè xanh. | - Đạt 100% theo yêu cầu: 3 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 2 điểm.  - Từ 50% đến dưới 70%: 1 điểm.  - Dưới 50%: 0 điểm. | | 3 | | 1. Nêu số trường triển khai/tổng số trường.  2. Nêu kết quả của hoạt động.  3. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | - Đường link hoặc hình ảnh hoạt động của từng trường. | | Ban TTNTH | |
| 56 | Chỉ đạo Đoàn trường THPT DTNT Huỳnh Cương triển khai Chiến dịch tình nguyện Hoa phượng đỏ. | - Đạt 100%: 3 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 1 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | | 3 | | 1. Nêu danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo, triển khai (có chữ ký, đóng dấu).  2. Kết quả thực hiện (tổng số trường thực hiện/tổng số; số lượng học sinh tham gia, nội dung thực hiện). | | - Các văn bản chỉ đạo, triển khai cấp tỉnh (có chữ ký, đóng dấu).  - Đường link hoặc hình ảnh. | | Ban TTNTH | |
| 57 | Tham gia đóng góp các hoạt động An sinh xã hội do tỉnh triểu khai. | - Đạt điều kiện: 3 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | | 3 | | Báo cáo tóm tắt | | Hình ảnh hoặc Đường link bài viết rõ ràng (phải đảm bảo đầy đủ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức và lượt người tham gia) | | Ban ĐKTHTN | |
| 58 | Tham gia các hoạt động Xuân tình nguyện do tỉnh triển khai. | - Đạt điều kiện: 3 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | | 3 | | Báo cáo tóm tắt | | Hình ảnh hoặc Đường link bài viết rõ ràng (phải đảm bảo đầy đủ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức và lượt người tham gia) | | Ban ĐKTHTN | |
| 59 | Tham gia các hoạt động tháng ba biên giới và hãy làm sạch biển do tỉnh triển khai. | - Đạt điều kiện: 3 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | | 3 | | Báo cáo tóm tắt | | Hình ảnh hoặc Đường link bài viết rõ ràng (phải đảm bảo đầy đủ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức và lượt người tham gia) | | Ban ĐKTHTN | |
| 60 | Tổ chức được 02 hoạt động tuyên truyền an toàn giao thông cho đoàn viên thanh niên. | Mỗi hoạt động: 1,5 điểm | | 3 | | Báo cáo tóm tắt ngày, tháng , năm và địa điểm tổ chức | | Đường link bài viết rõ ràng (phải đảm bảo đầy đủ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức và lượt người tham gia) | | Ban ĐKTHTN | |
| 61 | Vận động ĐVTN hiến máu tình nguyện theo chỉ tiêu theo phân bổ của tỉnh. | - Đạt chỉ tiêu: 3 điểm  - Không đạt: 0 điểm | | 3 | | Báo cáo tóm tắt, ngày tháng năm và địa điểm tổ chức | | Đường link bài viết rõ ràng (phải đảm bảo đầy đủ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức và lượt người tham gia) | | Ban ĐKTHTN | |
| 62 | Tổ chức tư vấn khám bệnh và cấp phát thuốc miễn phí cho người dân;  Tổ chức Ngày hội “Thầy thuốc trẻ làm theo lời Bác tình nguyện vì sức khỏe cộng đồng”. | - Mỗi hoạt động: 1,5 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm | | 3 | | - Kế hoạch  - Báo cáo tóm tắt | | Hình ảnh, Đường link bài viết rõ ràng (phải đảm bảo đầy đủ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức và lượt người tham gia) | | Ban ĐKTHTN | |
| 63 | **12. Phong trào Tuổi trẻ sáng tạo (20 điểm)** | Tổ chức được ít nhất 01 hoạt động để thanh niên thể hiện ý tưởng sáng tạo (cuộc thi, diễn đàn ý tưởng sáng tạo, ngày hội Sáng tạo trẻ, Ngày hội ý tưởng, sáng kiến, hoạt động trang bị phương pháp tư duy sáng tạo cho thanh thiếu nhi...). | - Có tổ chức: 3 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm | | 3 | | Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động tạo môi trường để thanh niên thể hiện ý tưởng sáng tạo  . | | - Có đường link đăng tin hoạt động thể hiện được nội dung, hình ảnh, thời gian và địa điểm. | | Ban TNNT,CN,VC&ĐT | |
| 64 | Hỗ trợ ít nhất 01 ý tưởng, sáng kiến ứng dụng trong thực tiễn. | - Có hỗ trợ: 5 điểm  - Không hỗ trợ: 0 điểm | | 4 | |  | | - Danh sách hỗ trợ cụ thể, có số điện thoại của người được hỗ trợ, có xác nhận của BTV Đoàn cấp huyện.  - Báo cáo cụ thể các bước thực hiện, kết quả thực hiện.  - Có đường link đăng tin hoạt động thể hiện được nội dung, hình ảnh, thời gian và địa điểm. | | Ban TNNT,CN,VC&ĐT | |
| 65 | Triển khai thực hiện “Vận động đoàn viên, thanh niên đề xuất ý tưởng, sáng kiến” trên Ngân hàng ý tưởng sáng tạo của Trung ương đoàn phát động (mỗi đơn vị ít nhất 500 ý tưởng, sáng kiến). | - Bảo đảm 100% chỉ tiêu: 5 điểm  - Từ 50% đến 80%: 2 điểm  - Dưới 50%: 0 điểm | | 5 | | Có văn bản chỉ đạo. | | Tỉnh sẽ tổng hợp trên Ngân hàng ý tưởng sáng tạo để đánh giá cuối năm | | Ban TNNT,CN,VC&ĐT | |
| 66 | Tổ chức ít nhất 01 hoạt động trang bị phương pháp tư duy sáng tạo cho đoàn viên, thanh niên. |  | | 3 | | Báo cáo kết quả triển khai | | - Có đường link đăng tin hoạt động thể hiện được nội dung, hình ảnh, thời gian và địa điểm. | | Ban TNNT,CN,VC&ĐT | |
| 67 | 5. Có công trình, sản phẩm sáng tạo; hồ sơ tham các Giải thưởng như: “Tuổi trẻ sáng tạo”, “Lương Định Của”, “Người thợ trẻ giỏi”, “CBCCVC trẻ giỏi”,… và các các giải thưởng của Tỉnh phát động. | - Bảo đảm theo chỉ tiêu: 3 điểm  - Không sản phẩm tham gia: 0 điểm | | 3 | | Kế hoạch và báo cáo kết quả triển khai | | Tỉnh đoàn sẽ căn cứ hồ sơ đơn vị đoàn gửi tham gia. | | Ban TNNT,CN,VC&ĐT | |
| 68 | Có sản phẩm tham gia cuộc thi “Tri thức trẻ vì giáo dục năm 2022”. | - Có đủ chỉ tiêu sản phẩm tham gia được đăng trên website <http://www.trithuctre.doanthanhnien.vn>  2 điểm.  - Không có sản phẩm: 0 điểm. | | 2 | |  | | - Link sản phẩm được đăng trên trang https://trithuctre.doanthanhnien.vn/ | | Ban TTNTH | |
| 69 | **13****. Phong trào “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc” (3 điểm)** | Tổ chức ít nhất 02 hoạt động tuyên truyền về chủ quyền biển đảo, biên giới cho thanh thiếu nhi. | - Đạt điều kiện: 3 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | | 3 | | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TG | |
| **Tiêu chí 4: Các chương trình đồng hành với thanh niên (54 điểm)** | | | | | | | | | | | | |
| 70 | **14. Đồng hành với thanh niên rèn luyện và phát triển kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần (33 điểm)** | Đơn vị tổ chức và chỉ đạo 100% các trường Cao đẳng, trung học chuyên nghiệp trực thuộc tổ chức hoạt động nâng cao văn hóa đọc cho cán bộ, công chức, viên chức, thanh thiếu niên (giới thiệu sách, thi tìm hiểu về sách, kể chuyện sách, xây dựng sách điện tử...). | - Tổ chức được hoạt động đảm bảo yêu cầu: 3 điểm.  - Nếu không tổ chức được hoạt động hoặc minh chứng không đảm bảo: 0 điểm. | | 3 | | Nêu danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo triển khai hoặc thỏa thuận hợp tác. | | Đường link tin bài trên website Tỉnh đoàn thể hiện rõ ngày, tháng, năm, địa điểm, nội dung hoạt động. | | TG | |
| 71 | Tổ chức hoạt động nâng cao kỹ năng sử dụng Internet, mạng xã hội cho đoàn viên, thanh niên. | - Đạt điều kiện: 2 điểm.  - Không đạt điều kiện: 0 điểm. | | 2 | | Nêu tóm tắt kết quả. | | Đường link tin, bài phản ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TG | |
| 72 | Tổ chức ít nhất 02 đợt hoạt động chăm lo, hỗ trợ thanh niên công nhân (Tết Nguyên đán và Tháng Công nhân), đặc biệt đối với thanh niên chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19. (Mỗi đợt 2 hoạt động) | - Tổ chức 02 hoạt động: 4 điểm  - Tổ chức 01 hoạt động: 2 điểm | | 4 | | Kế hoạch và báo cáo kết quả triển khai | | - Có đường link đăng tin hoạt động thể hiện được nội dung, hình ảnh, thời gian và địa điểm. | | Ban TNNT,CN,VC&ĐT | |
| 73 | Tổ chức các hoạt động “Ngày hội thanh niên công nhân” | - Có tổ chức: 4 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm | | 4 | | Kế hoạch và báo cáo kết quả triển khai | |  | | Ban TNNT,CN,VC&ĐT | |
| 74 | Đoàn trường CĐ, THPT tổ chức hoạt động trang bị kỹ năng thực hành xã hội cho học sinh, sinh viên. | - Đạt 100%: 4 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 2 điểm.  - Dưới 70%: 0 điểm. | | 4 | | 1. Nêu số lượng trường cao đẳng triển khai/tổng số trường cao đẳng.  2. Kể tên một số hoạt động tiêu biểu.  3. Danh sách các trường CĐ của đơn vị kèm theo số điện thoại của Bí thư Đoàn trường.  4. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | - Đường link.  - Hình ảnh tổ chức hoạt động. | | Ban TTNTH | |
| 75 | Đoàn trường CĐ, THPT tổ chức hoạt động rèn luyện thể lực, thể dục thể thao cho học sinh, sinh viên. | - Đạt 100%: 3 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 2 điểm.  - Từ 50 đến dưới 70%: 1 điểm.  - Dưới 50%: 0 điểm. | | 3 | | 1. Nêu số lượng trường cao đẳng triển khai/tổng số trường cao đẳng.  2. Kể tên một số hoạt động tiêu biểu.  3. Danh sách các trường CĐ của đơn vị kèm theo số điện thoại của Bí thư Đoàn trường.  4. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành | | - Đường link.  - Hình ảnh tổ chức hoạt động. | | Ban TTNTH | |
| 76 | Đoàn trường CĐ, THPT tổ chức Hội thi Olympic Tiếng Anh cho học sinh, sinh viên. | - Có hoạt động: 3 điểm.  - Không có hoạt động: 0 điểm. | | 3 | | 1. Nêu số, ngày phát hành văn bản.  2. Nêu kết quả hoạt động. | | - Đường link hoặc hình ảnh hoạt động.  - Gửi bản scan văn bản chỉ đạo tổ chức. | | Ban TTNTH | |
| 77 | Tổ chức chương trình tỏa sáng nghị lực Việt. | - Có tổ chức: 3 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm | | 3 | | - Số ngày, tháng, năm ban hành Kế hoạch, văn bản chỉ đạo.  - Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện | | Có đường link đăng tin hoạt động thể hiện được nội dung, hình ảnh, thời gian và địa điểm. | | Ban ĐKTHTN | |
| 78 | Tổ chức ít nhất 02 hoạt động văn hóa văn nghệ và thể dục thể thao nhân dịp, tháng công nhân tháng 5 và Ngày truyền thống Hội 15/10… | - Có thực hiện: 3 điểm  - Không thực hiện: 0 điểm | | 3 | | - Kế hoạch  - Báo cáo tóm tắt | | Đường link bài viết rõ ràng (phải đảm bảo đầy đủ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức và lượt người tham gia) | | Ban ĐKTHTN | |
| 79 | Tổ chức ít nhất 2 hoạt động chăm lo cho thanh niên công nhân | - 100% Đoàn trường triển khai: 2 điểm.  - Không đủ 100%: 0 điểm. | | 4 | | - Báo cáo tóm tắt kết quả. | | Đường link bài viết rõ ràng (phải đảm bảo đầy đủ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức và lượt người tham gia) | | Ban ĐKTHTN | |
| 80 | **15. Đồng hành với thanh niên trong học tập (21 điểm)** | Chỉ đạo Đoàn trường THPT DTNT Huỳnh Cương triển khai phong trào “Học sinh 3 tốt”. | - 100% Đoàn trường triển khai: 2 điểm.  - Không đủ 100%: 0 điểm. | | 2 | | 1. Nêu danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo, triển khai.  2. Kết quả thực hiện (Nêu rõ số lượng trường THPT triển khai/ tổng số trường THPT của đơn vị).  3. Gửi danh sách kèm số ĐT của Bí thư Đoàn các trường THPT trên địa bàn. | | - Văn bản chỉ đạo triển khai.  - Gửi đường link hoặc hình ảnh. | | Ban TTNTH | |
| 81 | 100% Đoàn trường có đào tạo hệ trung cấp triển khai phong trào “Học sinh 3 rèn luyện”. | * 100% Đoàn trường triển khai: 2 điểm.   - Không đủ 100%: 0 điểm. | | 2 | | 1. Nêu danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo, triển khai.  2. Kết quả thực hiện (Nêu rõ số lượng trường triển khai/ tổng số trường của đơn vị).  3. Gửi danh sách kèm số ĐT của Bí thư Đoàn các trường trên địa. | | - Văn bản chỉ đạo triển khai gửi kèm theo.  - Gửi đường link hoặc hình ảnh. | | Ban TTNTH | |
| 82 | 100% Đoàn các trường CĐ triển khai phong trào “Sinh viên 5 tốt”. | - 100% Đoàn trường triển khai: 2 điểm.  - Không đủ 100%: 0 điểm. | | 2 | | 1. Nêu danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo, triển khai.  2. Kết quả thực hiện (Nêu rõ số lượng trường triển khai/ tổng số trường của đơn vị).  3. Gửi danh sách kèm số ĐT của Bí thư Đoàn các trường trên địa bàn. | | - Văn bản chỉ đạo triển khai gửi kèm theo.  - Gửi đường link hoặc hình ảnh. | | Ban TTNTH | |
| 83 | 100% các trường CĐ tổ chức hoạt động hỗ trợ, kết nối, phát huy cho sinh viên của đơn vị. | - Có hoạt động: 02 điểm.  - Có chỉ đạo các trường triển khai, tổ chức hoạt động: 02 điểm. | | 4 | | 1. Nêu danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo, triển khai.  2. Kết quả thực hiện (số lượng sinh viên được hỗ trợ).  3. Danh sách sinh viên được hỗ trợ có kèm số điện thoại, nội dung được hỗ trợ. | | - Đường link hoặc hình ảnh hoạt động, văn bản (Danh sách sinh viên được hỗ trợ có kèm số điện thoại, nội dung được hỗ trợ). | | Ban TTNTH | |
| 84 | 100% Đoàn trường cao đẳng trực thuộc có ít nhất 02 hoạt động hỗ trợ sinh viên nghiên cứu khoa học. | - Đạt 100%: 4 điểm.  - Từ 80% đến dưới 100%: 3 điểm.  - Từ 50% đến dưới 80%: 2 điểm.  - Dưới 50%: 0 điểm. | | 4 | | 1. Nêu số lượng trường cao đẳng triển khai/ tổng số trường cao đẳng.   2. Kể tên một số hoạt động tiêu biểu. | | - Đường link hoặc hình ảnh tổ chức của từng trường. | | Ban TTNTH | |
| 85 | Đoàn trường CĐ, THPT có ít nhất 02 hoạt động hỗ trợ học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn học tập, nghiên cứu khoa học. | - 02 hoạt động: 4 điểm.  - 01 hoạt động: 2 điểm.  - Không có: 0 điểm. | | 4 | | 1. Nêu văn bản triển khai hoạt động.  2. Nêu kết quả tổ chức hoạt động.  3. Danh sách học sinh, sinh viên được hỗ trợ (Có SĐT kèm theo). | | - Đường link.  - Hình ảnh tổ chức hoạt động. | | Ban TTNTH | |
| 86 | Đoàn trường CĐ, THPT tổ chức ít nhất 01 hoạt động nâng cao nghiệp vụ cho giáo viên, giảng viên trẻ. | - Đạt 100%: 3 điểm.  - Từ 70% đến dưới 100%: 2 điểm.  - Từ 50 đến dưới 70%: 1 điểm.  **-** Dưới 50%: 0 điểm. | | 3 | | 1. Nêu số lượng trường cao đẳng triển khai/ tổng số trường cao đẳng.  3. Nêu số lượng trường THPT triển khai/tổng số trường THPT.  4. Danh sách các trường THPT, trường CĐ của đơn vị kèm theo số điện thoại của Bí thư Đoàn trường.  5. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản chỉ đạo đã ban hành. | | - Đường link.  - Hình ảnh tổ chức hoạt động. | | Ban TTNTH | |
| **Tiêu chí 5: Công tác phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng (10 điểm)** | | | | | | | | | | | | |
| 87 | **16. Công tác phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh (10 điểm)** | Tổ chức Chương trình *“Chia sẻ cùng em thơ, chung tay vượt qua đại dịch”* và chương trình *“Triệu ly sữa và hành trình của những quyển sách”* và chủ động tổ chức các hoạt động chăm lo, chia sẻ cùng em thơ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. | - Tổ chức 02 hoạt động: 4 điểm.  - Tổ chức 01 hoạt động: 2 điểm.  - Không tổ chức hoạt động: 0 điểm. | | 4 | | - Báo cáo chuyên đề. | | - Đường link bài viết minh chứng hoạt động. | | Ban TTNTH | |
| 88 | Tổ chức hoạt động 01/6; Trung thu, Tết Nguyên đán cho thiếu nhi. | - Có tổ chức: 2 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | | 2 | | - Báo cáo chuyên đề. | | Đường link tin, bài viết minh chứng hoạt động | | Ban TTNTH | |
| 89 | 3. Tổ chức hoạt động Trung thu, Tết Nguyên đán cho thiếu nhi. (mỗi hoạt động 02 điểm) | - Có tổ chức: 4 điểm.  - Không tổ chức: 0 điểm. | | 4 | | - Báo cáo chuyên đề. | | Đường link tin, bài viết minh chứng hoạt động | | Ban TTNTH | |
| **Tiêu chí 6: Công tác quốc tế thanh niên (06 điểm)** | | | | | | | | | | | | |
| 90 | **17. Thực hiện các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức về Hội nhập quốc tế (3 điểm)** | Đoàn cấp huyện tổ chức 02 hoạt động tuyên truyền đối ngoại; trong đó có hoạt động hướng tới kỷ niệm năm chẵn, năm tròn thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam với các nước. | - Đủ 02 hoạt động:3 điểm.  - 01 hoạt động: 1 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm. | | 3 | | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản tổ chức thực hiện đã ban hành. | | Đường link tin, bài hoặc hình ảnh chụp phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TCKT | |
| 91 | **18. Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực tiếng Anh cho thanh niên (3 điểm)** | Đoàn cấp huyện tổ chức các hoạt động thuộc Đề án Nâng cao năng lực tiếng Anh cho thanh thiếu niên Việt Nam (Tổ chức các cuộc thi tiếng Anh, các lớp học tiếng Anh miễn phí, thành lập các đội hình thanh niên tình nguyện dạy tiếng Anh, đội hình thanh niên tình nguyện hướng dẫn viên du lịch bằng tiếng Anh cho khách nước ngoài tại các điểm du lịch,...) hoặc các hoạt động nâng cao năng lực hội nhập quốc tế cho thanh niên (tập huấn, hội thảo...). | - Có tổ chức: 3 điểm  - Không tổ chức: 0 điểm | | 3 | | 1. Nêu kết quả của các hoạt động.  2. Nêu rõ danh mục (số, ngày, tháng, năm, trích yếu) các văn bản tổ chức thực hiện đã ban hành. | | Đường link tin, bài hoặc hình ảnh chụp phản ảnh về các hoạt động hoặc hình ảnh hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian tổ chức). | | TCKT | |
| **Tiêu chí 7: Chế độ thông tin báo cáo và tham gia các hoạt động cấp tỉnh (25 điểm)** | | | | | | | | | | | | |
| 92 | **19. Trích nộp đoàn phí năm 2022 (5 điểm)** | Theo chỉ tiêu phân bổ và thời gian quy định | \* Trích nộp đoàn phí không đảm bảo thời gian quy định: trừ 3 điểm. | | 5 | | Theo dõi, thống kê của Văn phòng | |  | | Văn phòng | |
| 93 | **20. Chế độ thông tin báo cáo (10 điểm)** | Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo quy định. | - Thiếu báo cáo tháng và báo cáo theo công văn yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn: trừ 1 điểm/báo cáo (trễ trừ 0,5 điểm/báo cáo)  - Thiếu báo cáo quý I; báo cáo 6 tháng đầu năm; báo cáo 9 tháng đầu năm: trừ 3 điểm/báo cáo (trễ trừ 1 điểm/báo cáo).  - Thiếu báo cáo năm: trừ 5 điểm (trễ trừ 2 điểm/báo cáo).  - Thiếu phụ lục số liệu 6 tháng và cuối năm: - 3 điểm/ phụ lục  - Tính chấp hành trong việc thông tin các báo cáo, nội dung công việc theo công văn yêu cầu của các Ban chuyên môn Tỉnh đoàn: trừ 1 điểm/ nội dung. | | 10 | | Các báo cáo được gửi về qua email và qua đường công văn.  - Báo cáo tháng 11,12/2020, Tháng 1, 2, 4, 5, 7, 8, 10 và báo cáo năm 2021.  - Báo cáo tháng 3 và quý I; báo cáo tháng 6 và 6 tháng đầu năm; báo cáo tháng 9 và 9 tháng đầu năm.  - Các báo cáo theo công văn yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn. | | Các báo cáo được gửi về qua email và qua đường công văn.  - Báo cáo tháng 11,12/2020, Tháng 1, 2, 4, 5, 7, 8, 10 và báo cáo năm 2021.  - Báo cáo quý I; báo cáo 6 tháng đầu năm; báo cáo 9 tháng đầu năm.  - Phụ lục số liệu 6 tháng đầu năm và phụ lục số liệu cuối năm (theo mẫu phụ lục nhiệm kỳ).  - Các báo cáo theo công văn yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn. | | Văn phòng | |
| 94 | **21. Hồ sơ khen thưởng (5 điểm)** | Trình hồ sơ khen thưởng | - Hồ sơ trình khen thưởng kịp thời, đúng thủ tục, thời gian quy định và đảm bảo chất lượng: 5 điểm  - Hồ sơ trình khen thưởng không đúng thời gian quy định: trừ 2 điểm  - Hồ sơ không đúng thủ tục, không đảm bảo chất lượng: 0 điểm | | 5 | | Theo dõi, thống kê của Văn phòng | | Theo dõi, thống kê của Văn phòng | | Văn phòng | |
| 95 | **22. Tham gia phong trào, Hội nghị do Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức (5 điểm)** | - Tham gia đầy đủ các hoạt động do tỉnh tổ chức, đúng thành phần.  - Tham dự đầy đủ các cuộc họp, Hội nghị do Tỉnh đoàn mời, đúng thành phần | - Không tham dự hoạt động do Tỉnh đoàn tổ chức: trừ 3 điểm/hoạt động.  - Không tham dự hội nghị do Tỉnh đoàn tổ chức: trừ 2 điểm/hoạt động (không phép); trừ 1 điểm/ hoạt động (có phép).  - Tham dự không đúng thành phần: trừ 1 điểm/hoạt động. | | 5 | | Theo dõi, thống kê của Văn phòng và các Ban chuyên môn | | Theo dõi, thống kê của Văn phòng và các Ban chuyên môn | | Văn phòng + Các Ban | |
|  | **CỘNG** | | | | | **315** | |  | |  | |  |

**\* CĂN CỨ XẾP LOẠI THI ĐUA:**

1. Xuất sắc: Tổng điểm đạt từ 85% trở lên **và phải có mô hình/ giải pháp sáng tạo được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn công nhận.**

2. Tiên tiến: Tổng điểm đạt từ 65% đến dưới 85%.

3. Không xếp loại danh hiệu thi đua khi có tỷ lệ điểm số dưới 65% theo Tiêu chí thi đua đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.

**\* KHEN THƯỞNG**

**1. Cờ thi đua danh hiệu đơn vị Xuất sắc**

Đảm bảo không quá 30% tổng số các cơ sở Đoàn trực thuộc (được lựa chọn từ những đơn vị xếp loại Xuất sắc).

**2. Bằng khen của BCH Tỉnh đoàn**

Ban Chấp hành Tỉnh đoàn tặng Bằng khen cho các đơn vị xếp loại **Xuất sắc** (trừ các đơn vị đã được tặng Cờ thi đua Xuất sắc) và các đơn vị xếp loại **Tiên tiến.**

**\* CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC CỘNG ĐIỂM**

- Có mô hình, giải pháp mới, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ công tác Đoàn và phong trào TTN (gửi báo cáo mô hình qua Văn phòng Tỉnh đoàn).

*+ Mô hình sáng tạo:* là hệ thống các giải pháp hoặc nội dung hoạt động, phương thức mới đã triển khai và đạt hiệu quả cao tại đơn vị, đồng thời có thể áp dụng, nhân rộng đến các đơn vị khác trong tỉnh. Mô hình phải mang tính đột phá, toàn diện, lâu dài, sáng tạo nhằm hình thành nên những phong trào mới góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi đơn vị (giải quyết các vấn đề tồn tại nhiều năm tại đơn vị hoặc giải quyết vấn đề thực tiễn công tác đặt ra) và được nhân rộng tại đơn vị khác. Cộng tối đa 10 điểm/ mô hình.

*+ Giải pháp mới có hiệu quả:* là hoạt động mới, giải pháp mới có hiệu quả tại đơn vị để thực hiện chương trình công tác năm đề ra hoặc hoàn thiện nội dung (đã được tổ chức, triển khai tại đơn vị) mang lại hiệu quả nổi trội so với năm trước. Về tính chất, giải pháp mang tính cấp bách, cần thiết và trong một thời điểm nhất định, áp dụng phù hợp với đặc thù của địa phương, đơn vị. Cộng tối đa 5 điểm/giải pháp.

***\*Lưu ý:*** *Các mô hình, giải pháp đã được công nhận, đơn vị áp dụng nhân rộng lan tỏa trong toàn huyện (tương đương), mang lại hiệu quả thiết thực cho địa phương, đơn vị, được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn công nhận, cộng tối đa 3 điểm/mô hình, giải pháp.*

**\* CÁC NỘI DUNG HẠ BẬC THI ĐUA:**

- Hồ sơ báo cáo tổng kết năm gửi trễ thời gian quy định.

- Thu và nộp đoàn phí về trên không đạt chỉ tiêu phân bổ.

- Tập thể có vi phạm hoặc có cán bộ chuyên trách bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

- Không chấp hành ý kiến chỉ đạo của Đoàn cấp trên.

**\* Quy định Hồ sơ và thời gian báo cáo:**

Các nội dung phục vụ chấm tiêu chí thi đua năm 2022 gửi về địa chỉ email: [tieuchithiduast@gmail.com](mailto:tieuchithiduast@gmail.com) **theo mốc thời gian quy định.**

***(Sau thời gian nêu trên sẽ không nhận thêm bổ sung của đơn vị).***

|  |  |
| --- | --- |
| **\* Nơi nhận:**  - Ban Dân vận Tỉnh ủy;  **-** Ban TĐKT – Sở Nội vụ;  - Đảng ủy các Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh;  - Đoàn các Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh;  - Các Ban, NTN trực thuộc Tỉnh đoàn;  - Lưu VP. | **TM. BAN CHẤP HÀNH TỈNH ĐOÀN**  BÍ THƯ  T**riệu Thị Ngọc Diễm** |